

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ hỗ trợ cho giáo viên mầm non không trong biên chế
Nhà nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 161/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Căn cứ Quyết định số 27/2008/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội đối với các tỉnh vùng Trung du và miền núi Bắc bộ đến năm 2010;

Xét Tờ trình số 42 /TTr-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2008 của UBND tỉnh về việc quy định chế độ hỗ trợ cho giáo viên mầm non không trong biên chế nhà nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 30/BC - KTNS₁₆ ngày 21 tháng 11 năm 2008 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chế độ hỗ trợ cho giáo viên mầm non không trong biên chế Nhà nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, như sau:

1. Hỗ trợ hàng tháng:

a. Đối với giáo viên mầm non không trong biên chế Nhà nước giảng dạy tại các trường, lớp mầm non thôn, bản thuộc vùng khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, ngân sách địa phương hỗ trợ hàng tháng bằng 100% (một trăm phần trăm) mức lương cơ bản hiện hành (mức lương cơ bản hiện hành nhân với hệ số 1,0).

b. Đối với giáo viên mầm non không trong biên chế Nhà nước giảng dạy tại các trường, lớp mầm non thôn, bản thuộc các vùng còn lại, ngân sách địa phương hỗ trợ hàng tháng bằng 80% (tám mươi phần trăm) mức lương cơ bản hiện hành (mức lương cơ bản hiện hành nhân với hệ số 0,8).

2. Ngân sách địa phương hỗ trợ 100% (một trăm phần trăm) mức đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, kinh phí Công đoàn hàng tháng theo quy định hiện hành.

3. Ngân sách địa phương hỗ trợ chi khác theo năm học bằng 500.000 đồng/giáo viên.

4. Mức hỗ trợ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2009.

Điều 2. Giao Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVI, kỳ họp thứ 11 thông qua, ngày 27 tháng 11 năm 2008./.

Nơi nhận:

- Uỷ ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và đào tạo;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Uỷ ban nhân dân tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Các Sở, ban, ngành liên quan;
- Chánh, Phó VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CV.



Nguyễn Sáng Vang